

Số: 917 /KH-UBND

Tam Đường, ngày 11 tháng 6 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030” trên địa bàn huyện Tam Đường

Thực hiện Kế hoạch số 1930/KH-UBND ngày 24/5/2024 của UBND tỉnh Lai Châu về triển khai thực hiện Quyết định số 315/QĐ-TTg ngày 17/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030 trên địa bàn tỉnh Lai Châu (sau đây gọi tắt là Đề án). UBND huyện Tam Đường ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024-2030” trên địa bàn huyện Tam Đường, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện kịp thời chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về hòa giải ở cơ sở; tiếp tục thực hiện có hiệu quả Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; gắn với mục tiêu, yêu cầu của Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết số 27-NQ/TW, ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới.

- Kế thừa, phát huy kết quả đã đạt được, đồng thời khắc phục những hạn chế, bất cập trong quá trình thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019 - 2022” nhằm xây dựng đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở có trình độ, kỹ năng hòa giải đáp ứng yêu cầu của công tác hòa giải ở cơ sở trong giai đoạn mới.

2. Yêu cầu

- Các nội dung hoạt động phải bảo đảm tính khả thi, có trọng tâm, trọng điểm; xác định nhiệm vụ cụ thể, thời gian thực hiện; trách nhiệm, sự phối hợp của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc tổ chức thực hiện Đề án.

- Phát huy vai trò nòng cốt của Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp trong công tác hòa giải ở cơ sở; tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan Nhà nước với Ủy ban MTTQ Việt Nam Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên của Mặt trận; huy động các nguồn lực xã hội tham gia, hỗ trợ công tác hòa giải ở cơ sở.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng, củng cố, nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở tạo động lực thúc đẩy sự đổi mới, sáng tạo và ngày càng hiệu quả trong công tác hòa giải ở cơ sở, đáp ứng yêu cầu của xã hội trong giai đoạn mới, góp phần thiết thực vào phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của huyện, tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

2. Mục tiêu cụ thể

- Các tài liệu tập huấn, bồi dưỡng cho tập huấn viên, hòa giải viên ở cơ sở; tài liệu phổ biến các quy định pháp luật về hòa giải ở cơ sở được biên soạn, in ấn, đăng tải trên Trang Thông tin điện tử huyện, Trang Fanpage của ngành, địa phương đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ thực tiễn.

- Phân đấu huyện Tam Đường có tối thiểu 03 tập huấn viên cấp huyện/126 tổ hòa giải ở cơ sở.

- 100% đội ngũ tập huấn viên cấp huyện được tập huấn, bồi dưỡng, cung cấp tài liệu để hướng dẫn, bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng cho hòa giải viên ở cơ sở.

- 100% tổ hòa giải ở cơ sở được củng cố, kiện toàn đủ số lượng, thành phần cơ cấu theo quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở.

- Ít nhất 10% tổ hòa giải ở cơ sở được các Luật gia, Hội thẩm nhân dân, lực lượng Công an nhân dân, Quân sự, cán bộ, công chức, viên chức công tác trong lĩnh vực pháp luật, người đã từng là Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Kiểm sát viên, Điều tra viên hỗ trợ về chuyên môn pháp luật.

- Từ 80% - 90% hòa giải viên ở cơ sở được tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng hòa giải ở cơ sở theo Chương trình khung và Bộ tài liệu bồi dưỡng kỹ năng hòa giải ở cơ sở do Bộ Tư pháp ban hành. Đối với các xã, thị trấn được

chọn làm điểm chỉ đạo, tỷ lệ này là 100%. Đối với hòa giải viên ở cơ sở mới được bầu, bổ sung, kiện toàn, tỷ lệ này là 100% trong thời gian 06 tháng kể từ khi được công nhận.

- 100% hòa giải viên ở cơ sở được tiếp cận và sử dụng Bộ tài liệu bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng hòa giải ở cơ sở bằng các hình thức phù hợp để tự nâng cao năng lực, kỹ năng hòa giải.

- Phân đầu đến hết năm 2030, tỷ lệ hòa giải thành trên địa bàn huyện đạt từ 85% trở lên. Đối với các xã, thị trấn được chọn làm điểm chỉ đạo, tỷ lệ này là trên 90%.

- Phân đầu đến hết năm 2030, toàn huyện có ít nhất 10% đơn vị cấp xã đạt yêu cầu của mô hình “cấp xã điển hình về hòa giải ở cơ sở”.

III. PHẠM VI, THỜI GIAN THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Phạm vi thực hiện: Đề án được triển khai thực hiện trên toàn huyện.

2. Thời gian thực hiện: Từ năm 2024 đến năm 2030.

a) Giai đoạn 1 (*từ năm 2024 đến năm 2026*): Thực hiện chỉ đạo điểm; tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng cho đội ngũ tập huấn viên cấp huyện, hòa giải viên ở cơ sở; tiếp nhận và cung cấp các tài liệu hướng dẫn kỹ năng hòa giải ở cơ sở do Bộ Tư pháp ban hành để hòa giải viên được tiếp cận và sử dụng; sơ kết thực hiện Đề án theo chỉ đạo, hướng dẫn của tỉnh, của Trung ương.

b) Giai đoạn 2 (*từ năm 2027 đến năm 2030*): Tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở; hướng dẫn nhân rộng mô hình “cấp xã điển hình về hòa giải ở cơ sở” trên phạm vi toàn huyện; kiểm tra, tổng kết thực hiện Đề án theo chỉ đạo, hướng dẫn của tỉnh.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Thực hiện chỉ đạo điểm

a) Phòng Tư pháp tham mưu UBND huyện lựa chọn, thực hiện điểm với 02 đơn vị cấp xã.

- Hoạt động chỉ đạo điểm tập trung vào các nội dung sau:

+ Trên cơ sở rà soát, đánh giá thực trạng năng lực, trình độ của đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở, tiến hành củng cố, kiện toàn tổ hòa giải, bầu bổ sung, thay thế hòa giải viên ở cơ sở, bảo đảm các tổ hòa giải đủ số lượng, thành phần, tiêu

chuẩn đáp ứng nhu cầu của công tác hòa giải ở cơ sở.

+ Hướng dẫn, tạo điều kiện cho đội ngũ luật gia, Hội thẩm nhân dân, lực lượng Công an nhân dân, Quân sự, cán bộ, công chức, viên chức công tác trong lĩnh vực pháp luật, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, người đã từng là Thẩm phán, Kiểm sát viên, Điều tra viên phối hợp, hỗ trợ cho tổ hòa giải ở cơ sở.

+ Tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước về công tác hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ công chức Tư pháp - Hộ tịch.

+ Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho hòa giải viên ở cơ sở (*tổ chức các lớp tập huấn; cấp phát tài liệu; tổ chức giao lưu, trao đổi kinh nghiệm...*).

+ Xây dựng mô hình “cấp xã điển hình về hòa giải ở cơ sở”.

+ Hỗ trợ pháp lý, kỹ năng thực hiện hòa giải các vụ việc phức tạp, tranh chấp tài sản có giá trị lớn và các vi phạm pháp luật thuộc phạm vi hòa giải ở cơ sở; hướng dẫn, hỗ trợ thực hiện thủ tục đề nghị Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

+ Huy động nguồn lực xã hội hỗ trợ việc nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở.

+ Đánh giá hiệu quả công tác chỉ đạo điềm; biểu dương, khen thưởng tổ chức, cá nhân, hòa giải viên ở cơ sở có đóng góp tích cực, hiệu quả trong công tác hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện, các tổ chức chính trị xã hội, Tòa án nhân dân huyện, Viện kiểm sát nhân dân huyện, Công an huyện, Quân sự huyện, Hội Luật gia huyện, Ủy ban nhân dân và Ủy ban MTTQ Việt Nam của xã được chọn làm điềm.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 - 2026.

b) Tổng kết, rút kinh nghiệm; phổ biến, nhân rộng mô hình tổ hòa giải điềm hình tiên tiến, cách làm hiệu quả trong công tác hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp, UBND xã được chọn chỉ đạo điềm.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2027 - 2030.

2. Kiện toàn, nâng cao năng lực đội ngũ tập huấn viên cấp huyện

Rà soát, kiện toàn đội ngũ tập huấn viên cấp huyện bảo đảm hoạt động thực chất, hiệu quả mục tiêu đề ra; bổ sung nguồn tập huấn viên là đội ngũ Thẩm phán, Kiểm sát viên, Hội thẩm nhân dân, luật gia, lực lượng Công an nhân dân, Quân đội (*theo chỉ đạo, hướng dẫn của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tư pháp*).

- Cơ quan chủ trì: UBND huyện¹.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

3. Xây dựng đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở có đủ tiêu chuẩn, năng lực đáp ứng yêu cầu của công tác hòa giải ở cơ sở

a) Chỉ đạo, tổ chức rà soát, đánh giá, kiện toàn tổ hòa giải, bảo đảm các tổ hòa giải đủ số lượng, thành phần, tiêu chuẩn theo quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở; xây dựng đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở từ nguồn tuyên truyền viên pháp luật cấp xã; huy động cán bộ, công chức cấp xã, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở làm hòa giải viên ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Chỉ đạo, tổ chức khảo sát, đánh giá năng lực, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho hòa giải viên ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

c) Biên soạn, phát hành các tài liệu về kiến thức pháp luật, kỹ năng cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

¹ Phòng Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân huyện quyết định kiện toàn tập huấn viên cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

4. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước về công tác hòa giải ở cơ sở cho lãnh đạo Ủy ban nhân dân, Công chức Tư pháp - Hộ tịch các xã, thị trấn

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp huyện; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện và các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

5. Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác hòa giải ở cơ sở

a) Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông về vai trò, ý nghĩa, kết quả công tác hòa giải ở cơ sở; gương hòa giải viên giỏi; mô hình tổ hòa giải điển hình tiên tiến, cách làm hiệu quả trong công tác này; truyền thông về các quy định pháp luật, kỹ năng, phương pháp nhằm nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp huyện, UBND các xã, thị trấn.
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện, xã, Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông, các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Cập nhật, đăng tải, chia sẻ các tài liệu tập huấn, bồi dưỡng, các ấn phẩm khác về hòa giải ở cơ sở trên Trang Thông tin điện tử huyện và trên mạng xã hội.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp, Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

6. Thu hút đội ngũ luật gia, Hội thẩm nhân dân, lực lượng Công an nhân dân, Quân đội, cán bộ, công chức, viên chức công tác trong lĩnh vực pháp luật, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, người đã từng là Thẩm phán, Kiểm sát viên, Điều tra viên tham gia, hỗ trợ cho công tác hòa giải; huy động các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân hỗ trợ cho công tác hòa giải ở cơ sở

a) Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp, Công an huyện, Ban chỉ huy quân sự huyện, Hội Luật gia huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch phối hợp về công tác hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

7. Tổ chức hội nghị lồng ghép trao đổi hai chiều giữa báo cáo viên và đại biểu tham dự, chia sẻ kinh nghiệm, tháo gỡ vướng mắc, vấn đề mới phát sinh trong công tác hòa giải ở cơ sở; tổ chức hội thi hòa giải viên giỏi

a) Tổ chức hội nghị lồng ghép trao đổi hai chiều giữa báo cáo viên và đại biểu tham dự, chia sẻ kinh nghiệm, tháo gỡ vướng mắc, vấn đề mới phát sinh trong công tác hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Tổ chức hội thi hòa giải viên giỏi.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp huyện, cấp xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo chỉ đạo, hướng dẫn của UBND tỉnh, Sở Tư pháp.

8. Kiểm tra, khảo sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án, tổ chức tôn vinh, biểu dương, khen thưởng hòa giải viên, tổ chức, cá nhân có đóng góp tích cực trong thực hiện Đề án

a) Kiểm tra, khảo sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án.

- Cơ quan chủ trì: UBND huyện².

² Phòng Tư pháp tham mưu thực hiện.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện:
 - + Kiểm tra, khảo sát: Hàng năm.
 - + Sơ kết: Năm 2026.
 - + Tổng kết: Năm 2030.

b) Thực hiện tôn vinh, khen thưởng kịp thời hòa giải viên và các tổ chức, cá nhân tích cực, có nhiều đóng góp, thành tích xuất sắc trong thực hiện Đề án.

- Cơ quan chủ trì: UBND huyện³, UBND các xã, thị trấn.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ Ngân sách nhà nước theo khả năng cân đối; sử dụng lồng ghép từ các chương trình, đề án, kế hoạch khác có liên quan; huy động từ các nguồn viện trợ, tài trợ và các nguồn hợp pháp khác theo quy định pháp luật.

- Các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan và UBND các xã, thị trấn chủ động bố trí kinh phí để thực hiện kế hoạch và sử dụng nguồn kinh phí thực hiện kế hoạch đảm bảo thiết thực, chất lượng, hiệu quả.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Tư pháp huyện

- Chủ trì, phối hợp với Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện, các cơ quan, tổ chức liên quan và UBND các xã, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện Đề án.

- Xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể để thực hiện Đề án theo từng năm.

- Tham mưu UBND huyện chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát; tổng kết việc thực hiện Đề án và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Đề án với UBND tỉnh và Sở Tư pháp.

- Phối hợp với Phòng Nội vụ tham mưu UBND huyện khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Đề án.

2. Phòng Tài chính và Kế hoạch huyện: Trên cơ sở đề nghị của các cơ

³ Phòng Tư pháp phối hợp với Phòng Nội vụ tham mưu thực hiện.

quan, đơn vị, địa phương và khả năng cân đối ngân sách của huyện, tham mưu UBND huyện bố trí kinh phí thực hiện nhiệm vụ của Kế hoạch theo quy định.

3. Trung tâm Văn hóa Thể thao và Truyền thông huyện: Triển khai tuyên truyền sâu, rộng về vai trò, ý nghĩa, kết quả công tác hòa giải ở cơ sở; các mô hình hay, cách làm hiệu quả trong công tác này và gương hòa giải viên giỏi trên hệ thống truyền thanh, truyền hình huyện.

4. Công an huyện: Chỉ đạo lồng ghép thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này với việc thực hiện Đề án “Nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với vận động quần chúng nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở của lực lượng Công an nhân dân giai đoạn 2021 - 2027” trên địa bàn huyện Tam Đường; chỉ đạo Công an các xã, thị trấn phối hợp với công chức Tư pháp - Hộ tịch cùng cấp tham gia tập huấn, cung cấp tài liệu, tư vấn, hỗ trợ tổ hòa giải ở cơ sở.

5. Ban chỉ huy Quân sự huyện: Lồng ghép thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này với việc thực hiện Kế hoạch số 1183/KH- UBND ngày 15/9/2022 của UBND huyện Tam Đường về thực hiện Đề án “Phát huy vai trò của lực lượng Quân đội nhân dân tham gia công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, vận động Nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở giai đoạn 2021-2027” trên địa bàn huyện Tam Đường; chỉ đạo cán bộ, chiến sỹ tích cực, chủ động tham gia làm tập huấn viên, hòa giải viên ở cơ sở; tư vấn, hỗ trợ tổ hòa giải ở cơ sở.

6. UBND các xã, thị trấn: Chủ trì, phối hợp với Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp, các cơ quan, tổ chức liên quan chỉ đạo tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch; xây dựng, ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án từng năm hoặc theo giai đoạn; bố trí kinh phí, nguồn lực và tổ chức triển khai các nhiệm vụ được giao bảo đảm thiết thực, chất lượng, hiệu quả; định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện Đề án trong Báo cáo công tác tư pháp gửi UBND huyện (*qua Phòng Tư pháp*) tổng hợp chung theo quy định.

7. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện, các tổ chức chính trị - xã hội huyện: Phối hợp với Phòng Tư pháp xây dựng kế hoạch, theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án; tổ chức

thực hiện các nhiệm vụ của Đề án; tăng cường truyền thông về vai trò, ý nghĩa của công tác hòa giải ở cơ sở; vận động, khuyến khích thành viên, hội viên và Nhân dân giải quyết mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm pháp luật thông qua hòa giải ở cơ sở; chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống ở địa phương phối hợp với UBND cùng cấp tổ chức thực hiện có hiệu quả Đề án.

8. Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, Hội Luật gia huyện: Phối hợp với Phòng Tư pháp huyện cung cấp tài liệu, tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ tập huấn viên cấp huyện và hòa giải viên ở cơ sở; huy động Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Kiểm sát viên, luật gia tham gia tư vấn, hỗ trợ tổ hòa giải ở cơ sở.

Trên đây là Kế hoạch của UBND huyện về Triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030” trên địa bàn huyện Tam Đường. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn phản ánh kịp thời về Phòng Tư pháp huyện để tổng hợp, báo cáo UNND huyện xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- TT. Huyện uỷ;
- TT. HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Sùng Lữ Páo